

Số: 51 /QĐ-CTy

Hải Phòng, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026** của
Công ty TNHH MTV KTCT Thủy lợi Hải Dương

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV KTCTTL HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, chế độ chính sách hiện hành;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND Thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cấp, ngành, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trong lưu vực do các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi phục vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-SNNMT ngày 21/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 thuộc hệ thống thủy lợi Hải Dương;

Căn cứ Hợp đồng đặt hàng số 06/HĐKT ngày 22/01/2026 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi Hải Dương về việc Đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương thực hiện;

Căn cứ Điều lệ, Quy chế làm việc của Công ty TNHH MTV KTCT Thủy lợi Hải Dương;

Căn cứ Văn bản số 597/STC-ĐKKD&QLDN ngày 22/01/2026 của Sở Tài chính thành phố Hải Phòng V/v xây dựng, quyết định ban hành kế hoạch kinh doanh năm 2026 của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.



Trên cơ sở chỉ tiêu, tốc độ tăng trưởng GRDP khu vực nông, lâm thủy sản của Nghị quyết số 74/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố năm 2026 do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành ngày 1/12/2025 và hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026.

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 184 /TTr-TGD ngày 05/02/2026 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty TNHH MTV KTCT Thủy lợi Hải Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện của năm 2025.

Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương là doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND thành phố Hải Phòng quản lý, hoạt động trong lĩnh vực cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.

Năm 2025, được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND thành phố và các cấp sở ngành, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể người lao động Công ty mặc dù còn nhiều khó khăn, trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, và đáp ứng việc sát nhập địa bàn hành chính, Công ty đã hoàn thành đạt chỉ tiêu của UBND thành phố giao. Sản lượng dịch vụ đạt 100% kế hoạch, Doanh thu tạm tính đạt 100% kế hoạch, lợi nhuận đạt 102% kế hoạch, và thuế, phí nộp NSNN đạt 120% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

1.1. Sản lượng dịch vụ cung cấp:

Theo chỉ tiêu kế hoạch giao điều chỉnh tại Quyết định 4596/QĐ-UBND ngày 14/11/2025, chỉ tiêu diện tích phục vụ Công ty được giao là 208.414 ha. Theo kết quả thanh lý hợp đồng với Sở Nông nghiệp và Môi trường, diện tích phục vụ thực hiện năm 2025 là 208.414 ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó:

- Cây vụ Đông: 19.210,44 ha.
- Vụ Chiêm Xuân: 68.054,03 ha.
- Vụ Mùa: 68.312,58 ha.
- Cây CN dài ngày, cây ăn quả, hoa, cây dược liệu: 7.117,46 ha.
- Nuôi trồng thủy sản: 9.709,07 ha.
- Diện tích tiêu thoát nước cho khu vực nông thôn và đô thị: 36.010,27 ha.

1.2. Doanh thu:

a) Kế hoạch được giao

Căn cứ Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 18/12/2024; Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, tổng kinh phí đặt hàng cung cấp

sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn kinh phí hỗ trợ theo dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch sản xuất kinh doanh được duyệt: 441.495 triệu đồng, trong đó:

- Doanh thu kế hoạch: 324.495 triệu đồng
- + Doanh thu từ hoạt động công ích thủy lợi là 284.162 triệu đồng;
- + Doanh thu từ hỗ trợ tiền điện tiêu úng là 12.000 triệu đồng;
- + Doanh thu từ sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác là 3.333 triệu đồng;
- + Doanh thu hoạt động ngoài công ích: 25.000 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ sản phẩm giá, ngân sách tỉnh hỗ trợ cải tạo sửa chữa công trình thủy lợi: 117.000 triệu đồng, trong đó:
 - + Kinh phí cắm mốc chỉ giới CTTL: 5.000 triệu đồng;
 - + Cải tạo sửa chữa công trình thủy lợi: 30.000 triệu đồng;
 - + Duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi: 70.000 triệu đồng;
 - + Nạo vét thủy lợi Đông Xuân: 10.000 triệu đồng;
 - + Giấy chứng nhận đất đai và lập ĐMTKTK: 2.000 triệu đồng;

b) Kết quả thực hiện

Tổng kinh phí đặt hàng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn kinh phí hỗ trợ: 440.911 triệu đồng, trong đó:

- Doanh thu thực hiện tạm tính: 325.495 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch giao, cụ thể
 - + Doanh thu từ hoạt động công ích thủy lợi là 280.652 triệu đồng;
 - + Doanh thu từ hỗ trợ tiền điện tiêu úng là 15.510 triệu đồng;
 - + Doanh thu từ sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác là 3.333 triệu đồng;
 - + Doanh thu hoạt động ngoài công ích: 24.000 triệu đồng;
 - + Doanh thu, thu nhập từ hoạt động khác: 2.000 triệu đồng;
- Khối lượng hoàn thành nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện: 115.416 triệu đồng, đạt 98,65 % kế hoạch, trong đó:
 - + Kinh phí cắm mốc chỉ giới CTTL: 4.669 triệu đồng;
 - + Cải tạo sửa chữa công trình thủy lợi: 29.968 triệu đồng;
 - + Duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi: 69.434 triệu đồng;
 - + Nạo vét thủy lợi Đông Xuân: 9.808 triệu đồng;
 - + Kinh phí lập ĐMTKTK: 1.537 triệu đồng;

1.3. Lợi nhuận:

a) Lợi nhuận kế hoạch

Tổng lợi nhuận kế hoạch: 7.211 triệu đồng, trong đó:

- Lợi nhuận theo phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi được phê duyệt tại Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 là 6.211 triệu đồng;

b) Lợi nhuận thực hiện

Tổng lợi nhuận thực hiện tạm tính 7.300 triệu đồng đạt 101,2% so với kế hoạch, trong đó

- Lợi nhuận đối với hoạt động công ích thủy lợi: 7.000 triệu đồng
- Lợi nhuận hoạt động ngoài công ích: 300 triệu đồng;

1.4. Thuế và các khoản phát sinh nộp NSNN:

Bên cạnh việc bảo toàn và phát triển vốn, quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn lực tài chính, Công ty luôn ý thức thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách, quy định của pháp luật về thuế, hóa đơn: thực hiện kê khai và nộp các loại thuế, phí đầy đủ, đúng hạn như: Thuế GTGT, Thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, thuế đất, tiền thuê đất, thuế môn bài và các loại thuế, phí khác.

Thuế và các khoản phát sinh phải nộp theo kế hoạch giao tại Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND thành phố là 500 triệu đồng.

Tổng số thuế tạm tính (thuế TNDN, TNCN,...) đã nộp năm 2025 là 600.000 triệu đồng đạt 120% kế hoạch giao.

2. Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2026

Thực hiện định hướng tại Nghị quyết số 74/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố năm 2026 và hướng dẫn của Sở Tài chính tại Văn bản số 597/STC-ĐKKD&QLDN ngày 22/01/2026 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2026 được xây dựng, cụ thể như sau:

a) Sản lượng cung ứng dịch vụ tưới, tiêu nước chủ yếu:

Căn cứ Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trong lưu vực do các Công ty phục vụ trên địa bàn thành phố; Trong đó: Khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trong lưu vực do Công ty phục vụ là: 216.625 ha (Tăng 3,94% so với kết quả thực hiện năm 2025, chủ yếu là diện tích tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị, còn diện tích cây trồng giảm theo xu thế chung về việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chuyển mục đích sử dụng đất), cụ thể:

- Diện tích tưới tiêu cho cây trồng: 162.251 ha, gồm:
 - + Vụ đông: 19.202 ha.
 - + Vụ Chiêm Xuân: 67.450 ha (Lúa: 50.373 ha; Mạ: 1.539 ha; Mầu chuyên: 4.675 ha; Mầu xen: 1.469 ha; Cây trồng trên diện tích chuyển đổi: 9.394 ha).
 - + Vụ Mùa: 68.294 ha (Lúa: 49.937 ha; Mạ: 1.786 ha; Mầu chuyên: 4.948 ha; Mầu xen: 2.223 ha; Cây trồng trên diện tích chuyển đổi: 9.400 ha).
 - + Diện tích cây CN dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu: 7.305 ha.
- Cấp nước cho nuôi trồng thủy sản: 9.747 ha.
- Diện tích tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị: 44.627 ha.

b) Doanh thu kế hoạch năm 2026:

* Trên cơ sở thực hiện năm 2025, diện tích kế hoạch năm 2026, doanh thu kế hoạch năm 2026 được xây dựng là 315.168 triệu đồng tăng xấp xỉ 2% so với năm 2025, trong đó:

- Doanh thu từ cung ứng sản phẩm dịch vụ thủy lợi: 280.835 triệu đồng;
- Doanh thu từ cấp nước tạo nguồn cho Công ty An Hải (bằng năm 2025): 3.333 triệu đồng;
- Doanh thu từ hỗ trợ điện tiêu úng: 15.000 triệu đồng;
- Doanh thu, thu nhập khác: 3.000 triệu đồng;
- Doanh thu ngoài công ích: 13.000 triệu đồng;

* Kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đã báo cáo và đề nghị với các cấp có thẩm quyền hỗ trợ (*tiền lương, thủ tục đất đai, cấm mốc chỉ giới, tiền điện bơm tiêu úng*): 67.809 triệu đồng (*trong đó có khoản hỗ trợ tiền điện tiêu úng là 15.000 triệu đồng được xây dựng trong kế hoạch doanh thu*).

* Kế hoạch kinh phí hỗ trợ từ dự toán chi thường xuyên NSNN (*chi từ nguồn bảo vệ đất trồng lúa*): 107.000 triệu đồng.

c) Lợi nhuận kế hoạch năm 2026:

Lợi nhuận kế hoạch năm 2026 được xây dựng là 7.450 triệu đồng, tăng 2% so với năm 2025.

3. Kế hoạch đầu tư (bao gồm phương án nguồn vốn, nhu cầu sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển).

Hiện nay nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty còn rất ít và Công ty không bổ sung được Quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế do nguồn lợi nhuận sau thuế còn lại ít. Giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi là nguồn thu chủ yếu của Công ty trong nhiều năm qua còn thấp. Trong khi chi phí quản lý, vận hành ngày càng tăng dẫn tới lợi nhuận sau thuế còn lại không đáng kể. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 để lại dự kiến đề nghị được phân phối vào hai quỹ Khen thưởng, phúc lợi. Do vậy năm 2026 Công ty không sử dụng và trích lập nguồn Quỹ đầu tư phát triển.

4. Giải pháp thực hiện kế hoạch.

Để đạt được kế hoạch đã đề ra, năm 2026, một số giải pháp cần tập trung thực hiện như sau:

a) Củng cố lại tài chính, vốn, tài sản của doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện sử dụng, quản lý bảo tồn và phát huy hiệu quả nguồn vốn và tài sản của nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

- Xây dựng và trình phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác.

- Tập trung vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, nuôi trồng thủy sản và dân sinh kinh tế trong vùng hưởng lợi từ các hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

- Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về lĩnh vực tài chính, kế toán, thuế, ... cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh, điều kiện thực tế của Công ty và các quy định Pháp luật hiện hành.

- Thực hiện công khai minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty đến toàn bộ người lao động và công khai thông tin theo đúng quy định về công bố thông tin hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về quản lý tài chính, quản lý thuế hiện hành áp dụng cho Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khuyến khích lao động làm việc có năng suất, hiệu quả:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, quản lý lao động theo đề án được duyệt. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt quản lý doanh nghiệp hiện có.

- Phân công lao động phù hợp trong phòng chuyên môn, từng đơn vị chi nhánh và thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân như mở lớp học thi nâng bậc thợ, nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc.

- Phát động các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất kinh doanh; khen thưởng, tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết kịp thời để khen thưởng, động viên người lao động; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

c) Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát:

Việc tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ công tác tại các phòng, các đơn vị trực thuộc góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, rà soát phòng ngừa các rủi ro cho doanh nghiệp.

Điều 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 theo đúng các quy định của pháp luật và của Công ty đảm bảo bảo toàn vốn, phấn đấu đạt 100% các chỉ tiêu đã đề ra tại Khoản 2, Điều 1 (ngoại trừ các yếu tố khách quan theo quy định của pháp luật).

Điều 3. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các đơn vị KTCTTL chi nhánh Công ty và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành. /

(Quyết định này thay thế Quyết định số 27/QĐ-CTy ngày 23/01/2026 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Hải Dương)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Sở Tài chính TP. Hải Phòng (để B/cáo);
- Lưu: VT.



Trương Mạnh Tiến

